

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 2

PHẦN NỘI DUNG 3

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN CHUNG VỀ CHỨC NĂNG KIỂM TRA, KIỂM SOÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG 3

1. Nhận thức chung về chức năng của nhà nước trong quản lý nền kinh tế thị trường 4
2. Chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường 5
 - 2.1. Khái niệm chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường 5
 - 2.2. Nội dung kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm 5
 - 2.3. Vai trò của chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm 6
 - 2.4. Các hình thức của chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm 6
 - 2.4.1. Giám sát 6
 - 2.4.2. Kiểm tra 8
 - 2.4.3. Thanh tra 10
 - 2.4.4. Kiểm toán nhà nước 11
 - 2.4.5. Kiểm sát 11

II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC VẬN DỤNG CHỨC NĂNG KIỂM TRA, KIỂM SOÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG 11

1. Khái quát chung về thành phố Đà Nẵng 11
2. Công tác vận dụng chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng 12
 - 2.1. Một số kết quả đạt được 12
 - 2.2. Một số hạn chế trong quá trình kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm: 17

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KIỂM TRA, KIỂM SOÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG 18

KẾT LUẬN 19

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 20

MỞ ĐẦU

Nhà nước thực hiện vai trò kinh tế của mình không chỉ bằng việc xây dựng và quản lý khu vực kinh tế nhà nước mà quan trọng hơn là quản lý toàn bộ nền kinh tế quốc dân bao gồm cả kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư bản tư nhân, kinh tế cá thể, tiểu chủ, kinh tế tư bản nhà nước và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Để quản lý được nền kinh tế quốc dân, Nhà nước phải thực hiện rất nhiều loại công việc khác nhau. Những công việc này hình thành nên khái niệm chức năng quản lý nhà nước về kinh tế.

Phân tích chức năng quản lý nhà nước về kinh tế không chỉ góp phần quan trọng trong việc xây dựng cơ chế quản lý kinh tế đúng đắn mà còn góp phần quan trọng trong việc xây dựng và hoàn thiện bộ máy quản lý nền kinh tế quốc dân có hiệu lực và hiệu quả.

Trong các chức năng quản lý nhà nước, chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường là một trong những chức năng quan trọng của công tác quản lý nhà nước về kinh tế. Quá trình hoạt động kinh tế không phải lúc nào cũng diễn ra một cách bình thường và đưa lại kết quả mong muốn. Do đó, sự kiểm tra, kiểm soát để kịp thời phát hiện những mặt tích cực và tiêu cực, những thành công và thất bại, nền kinh tế đang trong trạng thái phồn vinh hay khủng hoảng, suy thoái, dao động hay ổn định, hiệu quả hay kém hiệu quả, ách tắc hay thông thoáng, đúng hướng hay chệch hướng, tuân thủ hay xem thường pháp luật,.. Trên cơ sở đó rút ra những kết luận, nguyên nhân, kinh nghiệm và đề ra những giải pháp phát huy ưu điểm và khắc phục khuyết điểm, đồng thời phát hiện ra các cơ hội mới cho sự phát triển kinh tế quốc dân và đưa nền kinh tế lên một bước tiến mới. Như vậy, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trong các hoạt động kinh tế là cần thiết.

Nhận thức được tầm quan trọng của chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường, học viên quyết định chọn chức năng này làm chủ đề của tiểu luận môn học ***Quản lý nhà nước về kinh tế*** với tên chủ đề tiểu luận: ***“Chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường và sự vận dụng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”***.

PHẦN NỘI DUNG

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN CHUNG VỀ CHỨC NĂNG KIỂM TRA, KIỂM SOÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG

1. Nhận thức chung về chức năng của nhà nước trong quản lý nền kinh tế thị trường

Chức năng của nhà nước trong quản lý nền kinh tế thị trường là những hoạt động tổng quát nhất mà Nhà nước phải thực hiện để đạt mục tiêu đã đề ra, trả lời câu hỏi: *Nhà nước phải làm những gì?*

Chức năng đó do bản chất của nhà nước, do yêu cầu của nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội và do tình hình kinh tế - xã hội của từng giai đoạn lịch sử quy định.

Chức năng của nhà nước trong quản lý nền kinh tế thị trường là căn cứ để xác định các nhiệm vụ cụ thể, là cơ sở khách quan để xây dựng hệ thống bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế và bố trí cán bộ, công chức quản lý kinh tế cho phù hợp.

Chức năng cũng là căn cứ để đánh giá, khen thưởng, kỷ luật các tổ chức và cá nhân cán bộ, công chức trong hệ thống bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế. Chức năng quyết định vị trí, mối quan hệ của mỗi tổ chức và cá nhân cán bộ, công chức trong hệ thống bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế.

Nội dung cụ thể của chức năng của nhà nước trong quản lý nền kinh tế thị trường không cố định mà có sự vận động, phát triển cho phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của các giai đoạn. Trong những điều kiện cụ thể, do mục tiêu và những điều kiện kinh tế - xã hội thay đổi thì vai trò và thứ tự ưu tiên của các chức năng có thể có sự thay đổi nhất định, tuy nhiên tên gọi của các chức năng ít thay đổi.

Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã nhấn mạnh các chức năng quản lý nhà nước về kinh tế trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là: “Nhà nước tạo môi trường pháp lý thuận lợi, bình đẳng cho các doanh nghiệp cạnh tranh và hợp tác để phát triển; bằng chiến lược, kế hoạch và chính sách kết hợp với sử dụng lực lượng vật chất của nhà nước để định hướng phát triển kinh tế - xã hội, khai thác hợp lý các nguồn lực của đất nước, bảo đảm cân đối vĩ mô nền kinh tế, điều tiết thu nhập; kiểm tra, kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật”.

Trong Văn kiện Đại hội XI của Đảng đã nêu: “Nhà nước quản lý điều hành nền kinh tế bằng pháp luật, quy hoạch, kế hoạch và các công cụ điều tiết trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường.

Đại hội XII của Đảng cũng đã khẳng định: “Nhà nước đóng vai trò định hướng, xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và lành mạnh; sử dụng các công cụ, chính trị và các nguồn lực của Nhà nước để định hướng và điều tiết nền kinh tế, thúc đẩy sản xuất kinh doanh và bảo vệ môi trường; công bằng xã hội trong từng bước, từng chính sách phát triển.

Trong 5 chức năng quản lý nhà nước về kinh tế ở nước ta hiện nay (tạo lập môi trường; định hướng, hướng dẫn; tổ chức; điều tiết; kiểm tra và xử lý các vi phạm), học viên cho rằng, chức năng kiểm tra và xử lý vi phạm là một trong những chức năng quan trọng, đảm bảo cho 4 chức năng còn lại thực hiện chức năng của mình.

2. Chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường

2.1. Khái niệm chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường

Kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh tế và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường là tổng thể những hoạt động của Nhà nước nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những sai sót, ách tắc, đổ vỡ, những khó khăn vướng mắc cũng như những cơ hội phát triển kinh tế nhằm đảm bảo cho nền kinh tế hoạt động đúng định hướng kế hoạch và có hiệu quả.

Nhiệm vụ của chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trong quản lý nhà nước về kinh tế là đánh giá chính xác kết quả hoạt động của nền kinh tế để có những can thiệp hợp lý của Nhà nước tới nền kinh tế. Do đó, kiểm tra, kiểm soát thực chất là một hệ thống phản hồi và dự báo. Phản hồi cho phép Nhà nước thấy rõ hiện trạng của nền kinh tế để có sự điều chỉnh. Dự báo cho phép Nhà nước lường trước trạng thái tương lai của nền kinh tế để có những can thiệp kịp thời nhằm tránh những hậu quả cho nền kinh tế.

Kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm là một chức năng quản lý của Nhà nước, công tác này phải được thực thi thường xuyên và nghiêm túc .

2.2. Nội dung kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm

Kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh tế cần được tiến hành trên các mặt:

Một là, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trong việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, kế hoạch và pháp luật của Nhà nước về kinh tế.

Hai là, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trong việc sử dụng các nguồn lực của đất nước.

Ba là, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trong việc xử lý chất thải và bảo vệ môi trường tự nhiên, môi trường sinh thái.

Bốn là, kiểm tra, kiểm soát sản phẩm do các doanh nghiệp sản xuất ra.

Năm là, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trong việc thực hiện các chức năng và việc tuân thủ pháp luật của các cơ quan nhà nước trong quá trình quản lý nhà nước về kinh tế.

2.3. Vai trò của chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm

Nhà nước thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm nhằm thiết lập trật tự, kỷ cương trong hoạt động kinh tế, phát hiện và ngăn ngừa các hiện tượng vi phạm pháp luật, sai phạm chính sách, bảo vệ tài sản quốc gia và lợi ích của nhân dân, góp phần tăng trưởng kinh tế và từng bước thực hiện công bằng xã hội.

Kiểm tra, kiểm soát luôn là hoạt động quan trọng của Nhà nước, ở nước ta trong điều kiện nền kinh tế thị trường mới phát triển, thậm chí còn sơ khai, tình trạng rối loạn, tự phát, vô tổ chức và các hiện tượng tiêu cực còn khá phổ biến, có nơi, có lúc rất trầm trọng và phức tạp, càng cần phải đề cao chức năng của Nhà nước kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm đối với các chủ thể kinh tế tham gia thị trường, đồng thời cũng kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của chính các cơ quan và các cán bộ, công chức quản lý kinh tế của Nhà nước.

Hiện nay, các chức năng của Nhà nước phải thể hiện và bảo đảm thật sự là Nhà nước kiến tạo, Nhà nước phục vụ doanh nghiệp, phục vụ nhân dân, Nhà nước phải khích lệ, hỗ trợ, bảo hộ và bảo vệ cho các chủ thể kinh tế, cho nhân dân kinh doanh đúng pháp luật. Công tác kiểm tra, thanh tra phải đảm bảo tuân thủ pháp luật, nếu giả định công tác này nếu không tuân thủ pháp luật thì sẽ xảy ra tình trạng vô hiệu quả, gây hỗn loạn.

Với tư cách chủ sở hữu, công tác kiểm tra, thanh tra được thực hiện thông qua nhiều chủ thể với các hình thức khác nhau như: thanh tra kinh tế, kiểm toán, kiểm sát tài phán... Về vấn đề xử lý tranh chấp, vi phạm, ở nước ta, thông qua các phương thức: trọng tài kinh tế, xử lý hành chính (phạt tiền, tước giấy phép, cấm hoạt động...), tòa án nhân dân.

2.4. Các hình thức của chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm

2.4.1. Giám sát

Giám sát là hoạt động của các cơ quan quyền lực nhà nước, tòa án nhằm chấn chỉnh những lệch lạc trái pháp luật, sai mục tiêu đối với hệ thống khác nằm ngoài quan hệ trực thuộc theo chiều dọc.

Giám sát là chức năng kiểm định của cơ quan quyền lực nhà nước. Chức năng này xuất phát từ địa vị chính trị - pháp luật của Quốc hội, của Hội đồng nhân dân là cơ quan trực tiếp nhận quyền lực từ nhân dân, thay mặt nhân dân thực hiện mọi quyền của Nhà nước. Mặt khác, còn xuất phát từ quyền ban hành luật (Quốc hội) và những nghị quyết mà những cơ quan hành chính nhà nước phải chấp hành. Ngoài chức năng lập hiến, lập pháp, Quốc hội còn thực hiện quyền giám sát tối cao đối với toàn bộ hoạt động của Nhà nước, thực hiện quyền giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, Luật và Nghị quyết của Quốc hội.

Hoạt động giám sát của Quốc hội được thực hiện thông qua các hình thức sau:

- + Thực hiện trên kỳ họp nghe báo cáo của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và cơ quan khác thuộc Chính phủ, thảo luận, đánh giá các báo cáo đó.

- + Thông qua quyền chất vấn của đại biểu Quốc hội đối với Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và các thành viên khác của Chính phủ.

- + Các ủy viên ủy ban, hội đồng của Quốc hội giúp Quốc hội thực hiện quyền giám sát và trên các kỳ họp báo cáo trước Quốc hội về hoạt động của mình trong các bảng báo cáo, thẩm tra, thuyết trình phạm vi giám sát của Quốc hội là: giám sát việc thi hành Hiến pháp, Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, giám sát hoạt động của Chính phủ, giám sát hoạt động của Hội đồng nhân dân.

- + Thông qua đại biểu Quốc hội tiếp xúc với cử tri, nghe yêu cầu kiến nghị, khiếu nại và tố cáo của cử tri hoặc bằng các tham dự kỳ họp của Hội đồng nhân dân.

- + Trong trường hợp đặc biệt, Quốc hội có thể thành lập những đoàn kiểm tra đặc biệt, những Ủy ban lâm thời để kiểm tra xem xét những vụ việc đặc biệt.

Những điều chỉnh trong hoạt động giám sát của Quốc hội đối với bộ máy hành chính nhà nước bao gồm:

- + *Về tổ chức*: Quyết định thành lập, bãi bỏ các Bộ và cơ quan ngang Bộ của Chính phủ; thành lập mới, nhập, chia, điều chỉnh địa giới tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thành lập hoặc giải thể các đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt.

+ *Về nội dung công tác*: bãi bỏ các văn bản của Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ trái với Hiến pháp, Luật và Nghị quyết của Quốc hội trên lĩnh vực quản lý kinh tế; sửa đổi luật.

+ *Về nhân sự*: Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh cao nhất của bộ máy nhà nước, phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng về bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức Phó Thủ tướng, Bộ trưởng và các thành viên khác của Chính phủ.

Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Hội đồng nhân dân các cấp giám sát các hoạt động của Ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân, các doanh nghiệp, cơ quan tổ chức trực thuộc mình cũng như trực thuộc cấp trên đóng tại địa phương. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân có căn cứ phạm vi nội dung, hình thức và phương pháp tương tự như hoạt động giám sát của Quốc hội, nhưng ở các nấc thang quyền lực thấp hơn, trên địa bàn lãnh thổ xác định.

Tòa án nhân dân tối cao, các tòa án nhân dân địa phương là các cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thông qua các phiên toàn xét xử các vụ án hình sự, dân sự, lao động, hành chính và kinh tế, tòa án thực hiện các chức năng giám sát đối với hoạt động hành chính – kinh tế của Nhà nước. Giám sát của tòa án đối với hoạt động hành chính là hoạt động tài phán hành chính nhằm kiểm tra tính hợp pháp trong các quyết định hành chính và hành vi của cơ quan hành chính, cán bộ công chức hành chính bị dân khiếu kiện và phán quyết về bồi thường thiệt hại cho công dân, tổ chức kinh tế do quyết định, hành vi đó gây ra. Ngoài ra, chức năng giám sát của Tòa án còn được gián tiếp thông qua hoạt động tài phán tư pháp.

Khi xét xử các vụ án hành chính, tòa án có quyền yêu cầu bãi bỏ những quyết định hành chính của các cơ quan hành chính, đình chỉ các hành vi hành chính nói trên, buộc phục hồi quyền hạn do việc thực hiện các quyết định hành chính và hành vi hành chính trái pháp luật của các cơ quan hành chính, công chức gây ra. Tòa án nhân dân các cấp có chức năng xét xử hành chính, trực tiếp kiểm tra giám sát các quyết định hành chính và hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhằm đảm bảo pháp chế và kỷ cương trong quản lý nhà nước.

Khi xét xử các vụ án dân sự, tòa án có quyền hủy bỏ quyết định rõ ràng trái pháp luật của cơ quan, tổ chức khác xâm phạm quyền hợp pháp của đương sự trong vụ án mà tòa án có nhiệm vụ giải quyết. Giám sát của Tòa án đối với hoạt động hành chính thông qua tài phán tư pháp chủ yếu là yêu cầu cơ quan hành chính khắc

phục sự vi phạm, trừ những trường hợp luật định, quyết định của Tòa án mặc nhiên đình chỉ, bãi bỏ quyết định hành chính.

2.4.2. Kiểm tra

Kiểm tra là khái niệm rộng, chủ yếu được hiểu là hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước cấp trên với cơ quan nhà nước cấp dưới nhằm xem xét, đánh giá mọi hoạt động của cấp dưới khi cần thiết hoặc kiểm tra cụ thể một quyết định nào đó. Hoạt động kiểm tra thực hiện trong quan hệ trực thuộc. Vì vậy, khi thực hiện kiểm tra, cơ quan cấp trên, thủ trưởng cơ quan có quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế kỷ luật, biện pháp bồi thường thiệt hại vật chất hoặc áp dụng các biện pháp tác động tích cực tới đối tượng bị kiểm tra trong quản lý nhà nước về kinh tế bao gồm kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chung, kiểm tra chức năng và kiểm tra nội bộ.

Kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chung. Đó là kiểm tra của Chính phủ và Ủy ban nhân dân. Đặc trưng của loại kiểm tra này là tính trực thuộc của đối tượng bị kiểm tra đối với cơ quan kiểm tra, do đó mang tính chất quyền lực, phục tùng.

Chính phủ, Ủy ban nhân dân có thể kiểm tra bất kỳ một hoạt động nào của đối tượng bị quản lý có thể tiến hành thường xuyên, định kỳ hoặc đột xuất khi phát hiện những vi phạm.

Hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý thẩm quyền chung tiến hành dưới nhiều hình thức: nghe báo cáo, đánh giá báo cáo của đối tượng kiểm tra, tự tổ chức các đoàn kiểm tra tổng hợp hoặc từng vấn đề hoặc thông qua Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, Sở.

Do tính trực thuộc của đối tượng kiểm tra và chủ thể kiểm tra mà hoạt động kiểm tra của Chính phủ, Ủy ban nhân dân có tính quyền lực cao. Nó có quyền ra quyết định bắt buộc đối tượng kiểm tra phải thi hành: có quyền đình chỉ, bãi bỏ các quyết định trái pháp luật, hoặc sai trái của đối tượng bị kiểm tra, khi cần có thể áp dụng các biện pháp kỷ luật đối với những người có chức vụ hoặc đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc.

Kiểm tra chức năng là hoạt động kiểm tra do cơ quan quản lý ngành, hay lĩnh vực (Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có chức năng quản lý ngành hay lĩnh vực) thực hiện đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị không thuộc mình về mặt tổ chức trong việc chấp hành pháp luật, đường lối, chính sách và các quy tắc quản lý về ngành hay lĩnh vực mình quản lý thống nhất trong cả nước.

Khi tiến hành kiểm tra chức năng, các cơ quan kiểm tra có quyền yêu cầu cơ quan bị kiểm tra cùng cấp đình chỉ, sửa đổi hoặc bãi bỏ quyết định sai trái pháp luật của cơ quan đó, nhưng không có quyền tự mình đình chỉ, sửa đổi hoặc bãi bỏ các quyết định đó, cũng không có quyền áp dụng các chế tài kỷ luật, phạt hành chính, trừ trường hợp cơ quan kiểm tra chức năng đó có chức năng là cơ quan thanh tra nhà nước chuyên ngành. Khi có tranh chấp giữa cơ quan kiểm tra chức năng và đối tượng bị kiểm tra, về nguyên tắc đối tượng bị kiểm tra phải chấp hành nhưng có quyền kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Kiểm tra nội bộ là nhiệm vụ, chức năng của mọi cơ quan nhà nước. Khái niệm kiểm tra nội bộ thường dùng để chỉ hoạt động kiểm tra trong nội ngành, một cơ quan, một tổ chức do thủ trưởng cơ quan quản lý ngành và lĩnh vực, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiến hành. Hoạt động này có tính chất trực thuộc chặt chẽ giữa chủ thể và đối tượng bị kiểm tra. Phạm vi kiểm tra bao quát mọi hoạt động, mọi vấn đề thuộc nhiệm vụ, chức năng của cơ quan, nhân viên dưới quyền. Thủ trưởng cơ quan có thể trực tiếp kiểm tra hoặc lập ra tổ chức giúp thủ trưởng kiểm tra – tiến hành kiểm tra thủ trưởng cơ quan hoặc tổ chức kiểm tra có quyền áp dụng mọi hình thức và biện pháp thuộc quyền hạn của thủ trưởng như khen thưởng cơ quan, cá nhân có thành tích, kỷ luật cơ quan, tổ chức và cá nhân vi phạm, ra quyết định đình chỉ, bãi bỏ các quyết định sai trái của cấp dưới, đình chỉ hành vi vi phạm pháp luật, kỷ luật kể cả các biện pháp kiểm kê, kiểm soát, kê biên, niêm phong tài sản, tài liệu.

2.4.3. Thanh tra

Thanh tra là phạm trù dùng để chỉ hoạt động của các tổ chức thuộc Tổng thanh tra Chính phủ và Thanh tra Nhà nước chuyên ngành (Thanh tra Bộ, Thanh tra Sở). Cơ quan thanh tra và đối tượng bị thanh tra thường không có quan hệ trực thuộc. Nhưng các cơ quan thanh tra do thủ trưởng các cơ quan hành chính thành lập, hoạt động với tư cách là cơ quan chức năng giúp thủ trưởng cùng cấp. Vì vậy, có thể coi hoạt động thanh tra ngành được cơ quan cấp trên tiến hành trong quan hệ đối với cơ quan trực thuộc. Trong quá trình thanh tra, cơ quan thanh tra có thể áp dụng các biện pháp trách nhiệm kỷ luật như tạm đình chỉ công tác và xử lý vi phạm hành chính, nhưng không có quyền sửa đổi, bãi bỏ quyết định của đối tượng bị thanh tra mà chỉ có quyền đình chỉ việc thi hành một loại quyết định hành chính trong những trường hợp đặc biệt, hoặc đình chỉ hành vi hành chính trái pháp luật.

Thanh tra nhà nước là cơ quan trực thuộc hệ thống hành pháp, có nhiệm vụ:

+ Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ kế hoạch của Nhà nước tại cơ quan, tổ chức và cá nhân.

+ Xem xét, kiến nghị với cấp có thẩm quyền giải quyết hoặc giải quyết các khiếu nại, tố cáo.

+ Trong phạm vi của mình, chỉ đạo, tổ chức và hoạt động thanh tra đối với cơ quan, tổ chức hữu quan.

+ Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về những vấn đề quản lý nhà nước cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các quy định phù hợp với yêu cầu của quản lý nhà nước.

2.4.4. Kiểm toán nhà nước

Hoạt động kiểm toán nhà nước là hoạt động kiểm tra nhằm xác định tính đúng đắn, hợp pháp của các tài liệu và số liệu kế toán, báo cáo quyết toán của các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp, đơn vị kinh tế nhà nước và các đoàn thể quần chúng, các tổ chức xã hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước cấp. Hoạt động kiểm toán nhà nước gồm: kiểm toán nhà nước, kiểm toán độc lập và kiểm toán nội bộ. Trong đó, kiểm toán nhà nước có vai trò đặc biệt quan trọng. Cơ quan kiểm toán nhà nước không kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước mà chỉ để kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước của các cơ quan nhà nước. Nội dung kiểm toán nhà nước gồm: kiểm toán ngân sách nhà nước, kiểm toán đầu tư xây dựng cơ bản và chương trình dự án, vay nợ, viện trợ Chính phủ, kiểm toán doanh nghiệp nhà nước kiểm toán các chương trình đặc biệt.

Ngoài kiểm toán nhà nước, để thực hiện tốt hoạt động tài chính của nền kinh tế quốc dân, Nhà nước cần tổ chức hoạt động kiểm toán độc lập và kiểm toán nội bộ.

2.4.5. Kiểm sát

Kiểm sát là hoạt động bảo đảm pháp chế đặc biệt của Viện Kiểm sát nhân dân các cấp. Hoạt động kiểm sát chung của Viện Kiểm sát nhằm bảo đảm tính hợp pháp trong các hành vi, văn bản pháp quy của các cơ quan hành chính nhà nước; sự tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật của những người có chức vụ và công dân. Khi thực hiện chức năng kiểm sát, Viện Kiểm sát không có quyền lực hành pháp, nghĩa là không có quyền can thiệp vào hoạt động điều hành của cơ quan hành chính nhà nước, không có quyền đình chỉ, sửa đổi hoặc bãi bỏ quyết định của cơ quan tổ chức, đơn vị bị kiểm sát nhưng có quyền kiến nghị, kháng nghị lại những quyết

định ấy. Khi thực hiện chức năng kiểm sát, Viện Kiểm sát không có quyền áp dụng các chế tài kỷ luật. Trong trường hợp cần thiết, có thể yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị hữu quan áp dụng các biện pháp kỷ luật đối với người vi phạm, hoặc kiến nghị, kháng nghị ra quyết định khởi tố.

II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC VẬN DỤNG CHỨC NĂNG KIỂM TRA, KIỂM SOÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

1. Khái quát chung về thành phố Đà Nẵng

Đà Nẵng là thành phố trực thuộc Trung ương, nằm trong vùng Nam Trung Bộ, phía bắc giáp tỉnh Thừa Thiên – Huế, phía tây và nam giáp tỉnh Quảng Nam, phía đông giáp biển Đông. Đà Nẵng nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa điển hình, nhiệt độ cao và ít biến động. Là trung tâm kinh tế, tài chính, chính trị, văn hóa, du lịch, giáo dục – đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế chuyên sâu của khu vực miền Trung – Tây Nguyên và cả nước. Đà Nẵng nằm ở vị trí trung độ của Việt Nam, có vị trí trọng yếu cả về kinh tế - xã hội và quốc phòng – an ninh; là đầu mối giao thông quan trọng về đường bộ, đường sắt, đường biển và đường hàng không.

Đà Nẵng có nền kinh tế khá đa dạng bao gồm cả công nghiệp, nông nghiệp cho tới dịch vụ, du lịch, thương mại, trong đó dịch vụ du lịch chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu nền kinh tế thành phố. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng ngành dịch vụ, công nghiệp và giảm tỷ trọng nông nghiệp. Với vị thế là trung tâm kinh tế của khu vực miền Trung – Tây Nguyên, Đà Nẵng là nơi hội tụ các công ty lớn của các ngành dệt may, da giày, điện tử, công nghiệp chế biến thủy sản, vật liệu xây dựng... Hạ tầng thương mại của thành phố Đà Nẵng được đầu tư đồng bộ, hiện đại với nhiều trung tâm thương mại và siêu thị, các chợ được xây dựng theo hướng văn minh, lịch sự, an toàn. Đà Nẵng hiện là trung tâm tài chính, bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin lớn nhất của khu vực miền Trung – Tây Nguyên. Đặc biệt, Đà Nẵng là thành phố có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch, đây là ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương.

Trong những năm gần đây, Đà Nẵng đã tích cực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cải thiện môi trường, nâng cao an sinh xã hội và được coi là “Thành phố đáng sống” của Việt Nam. Năm 2018, Đà Nẵng được chọn đại diện cho Việt Nam lọt vào top 10 địa điểm tốt nhất để sống ở nước ngoài do Tạp chí du lịch Live and Invest Overseas (LIO) bình chọn. Với nhiều lợi thế về địa hình, khí hậu và tài nguyên

thiên nhiên, cùng với công tác quản lý và phát triển kinh tế của địa phương, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố ngày càng chuyển biến theo hướng tích cực.

2. Công tác vận dụng chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng

2.1. Một số kết quả đạt được

Trong thời gian qua, chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đã được các ban ngành chức năng phối hợp thực hiện khá tốt. Nhờ đó, trong các lĩnh vực kinh tế của địa phương, công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đã đạt được nhiều thành công đáng kể.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm được tăng cường thắt chặt. Năm 2018, các ban ngành chức năng đã tăng cường công tác giám sát phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, duy trì công tác giám sát dịch bệnh, nắm bắt kịp thời tình hình dịch bệnh. Tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm soát chặt chẽ khâu giết mổ; tổ chức kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính. Thành lập Đoàn kiểm tra định kỳ đánh giá Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT cho 05 cơ sở chăn nuôi và 04 cơ sở giết mổ, kết quả đều đạt loại A. Về lâm nghiệp, trong năm 2018, thành phố đã tổ chức được 55 đợt kiểm tra tại rừng, qua tuần tra, kiểm soát lâm sản đã lập biên bản 03 vụ vi phạm, xử lý 04 vụ vi phạm hành chính, phạt tiền 12,5 triệu đồng. Tịch thu 2,166 m³ gỗ xẻ. Tiếp nhận và thả lại rừng 2 cá thể khỉ đuôi dài.

Về công tác quản lý thị trường, năm 2018, thành phố Đà Nẵng diễn ra nhiều sự kiện quan trọng, Cục Quản lý thị trường Đà Nẵng đã chủ động các phương án kiểm tra, kiểm soát thị trường nội địa, góp phần bình ổn thị trường. Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, trong năm 2018, Cục Quản lý thị trường Đà Nẵng đã kiểm tra 8.031 vụ, xử lý 6.179 vụ liên quan đến hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm và gian lận thương mại. Trong đó, xử lý nhiều nhất là vi phạm trong kinh doanh với 3.421 vụ, phạt tiền hơn 10,7 tỷ đồng; vi phạm về giá với 5.512 vụ, phạt tiền hơn 3,1 tỷ đồng. Thu nộp ngân sách hơn 15,6 tỷ đồng gồm thu từ xử phạt hơn 15,1 tỷ đồng, thu từ bán hàng hơn 550 triệu đồng. Bên cạnh hoạt động kiểm tra, kiểm soát thường xuyên, Cục Quản lý thị trường Đà Nẵng cũng đã tiến hành nhiều hoạt động kiểm tra chuyên đề như kiểm tra và xử lý

33 cơ sở vi phạm về hoạt động kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, phạt tiền gần 40 triệu đồng; kiểm tra và xử lý 3 vụ vi phạm về hoạt động kinh doanh đa cấp, phạt tiền hơn 100 triệu đồng; kiểm tra và xử lý 45 vụ vi phạm về an toàn thực phẩm, phạt tiền hơn 208 triệu đồng; xử lý 44 vụ vi phạm về hoạt động sản xuất, kinh doanh dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng... , phạt tiền hơn 473 triệu đồng.

Trong lĩnh vực quản lý về du lịch, theo Báo cáo của Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng, số lượt thanh tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh du lịch của thành phố như sau:

**Bảng 3: Số lượt thanh tra trong lĩnh vực kinh doanh du lịch
thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2014 – 2018**

Năm	2014	2015	2016	2017	9 tháng đầu năm 2018
Số vụ vi phạm	59	117	78	121	47
Tổng số tiền xử phạt (triệu đồng)	459,5	720	662,3	972,2	294,4

Nguồn: Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng

Có thể thấy số vụ vi phạm hành chính có sự không đồng đều giữa các năm, trong đó năm 2015 và 2017 có số vụ vi phạm khá nhiều. Trong giai đoạn 2014 – 9/2018, Sở Du lịch thành phố đã tiến hành các đợt kiểm tra, tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành, Thanh tra Bộ kiểm tra các cơ sở hoạt động và kinh doanh dịch vụ văn hóa, quảng cáo, các khu, điểm du lịch và cơ sở lưu trú; ban hành 422 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hơn 3,1 tỷ đồng. Giải quyết dứt điểm nhiều trường hợp phản ánh, khiếu nại của công dân. Đối với hoạt động du lịch trái phép: trong thời gian qua, với sự tăng trưởng nóng của các thị trường khách du lịch, nhất là thị trường khách Trung Quốc, Hàn Quốc đã phát sinh vấn đề một số tổ chức, cá nhân người nước ngoài, một số công ty lữ hành nội địa và hướng dẫn viên Việt Nam tiếp tay làm bình phong cho người nước ngoài hoạt động kinh doanh du lịch trái pháp luật Việt Nam. Trước tình hình đó, Sở Du lịch đã tăng cường kiểm tra hoạt động du lịch trái phép trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và đã có báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện. Sở đã ban hành nhiều quyết định về thanh kiểm tra hoạt động du lịch trên địa bàn thành phố, trong đó tổ chức các đợt kiểm tra chuyên đề về hoạt động lữ hành, hướng dẫn du lịch trái phép của người nước ngoài trên địa bàn. Đồng

thời, Sở cũng đã cho in, phát hành, phổ biến cho các công ty lữ hành và hướng dẫn viên về việc thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử du lịch cho khách du lịch khi đến Đà Nẵng.

Bên cạnh đó, Sở Du lịch thành phố cũng đã thường xuyên phối hợp với các địa phương đảm bảo môi trường du lịch, không để xảy ra tình trạng đeo bám, chèo kéo khách du lịch tại trung tâm thành phố và các điểm tham quan du lịch; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế hoạt động của Tổ phản ứng nhanh đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trong hoạt động du lịch. Thường xuyên rà soát, kiểm tra công tác an ninh trật tự, vệ sinh môi trường tại các bãi biển du lịch Đà Nẵng, các khu điểm du lịch, giữ vệ sinh môi trường tại khu vực đỉnh đèo Hải Vân; phối hợp với các quận, huyện theo dõi, kiểm tra tình trạng xử lý ăn xin biển tượng, bán hàng rong, lấn chiếm lòng đường tại một số tuyến đường chính và các khu vực nhà hàng ven biển. Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Du lịch đã có văn bản đề nghị các cơ sở lưu trú, các dự án du lịch ven biển, tăng cường công tác trực, cứu hộ tại các hồ bơi, bãi biển công cộng thuộc khu vực quản lý của các resort, cơ sở lưu trú.

Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân thành phố cũng đã chỉ đạo rà soát, điều chỉnh Quy hoạch cán bộ Sở Du lịch giai đoạn 2016 – 2020; đổi mới, sắp xếp tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện công tác đánh giá cán bộ công chức hằng tháng theo yêu cầu của Sở Nội vụ; thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin về cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vào phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ; Tổ chức rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở

Trong việc xử lý chất thải, bảo vệ tài nguyên, môi trường sinh thái, hằng năm, giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố đã ban hành các Quyết định Phê duyệt Kế hoạch thanh tra hằng năm. Theo đó, các đối tượng thanh tra chuyên ngành gồm: đất đai, môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước và đối tượng thanh tra hành chính: văn phòng Đăng ký đất đai thành phố. Sở Y tế đã tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện đúng quy định về công tác quản lý chất thải, bảo vệ môi trường y tế, thực hiện truyền thông về quản lý chất thải y tế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý chất thải y tế trong cơ sở y tế và các cơ sở xử lý chất thải bên ngoài cơ sở y tế. Thực hiện báo cáo định kỳ về kết quả công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với cơ sở y tế, kết quả thực hiện cơ sở y tế xanh – sạch – đẹp tại các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố. Trước thực trạng nước thải ô nhiễm ào

ạt chảy ra biển ngày một nhiều mỗi khi có mưa lớn, để tìm hiểu nguyên nhân nguồn gốc lượng nước thải trên, Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Đà Nẵng đã tiến hành kiểm tra và phát hiện loạt khách sạn lớn dọc tuyến đường biển Võ Nguyên Giáp (quận Sơn Trà, quận Ngũ Hành Sơn) có nhiều sai phạm liên quan đến hồ sơ môi trường, cấp phép đấu nối xử lý nước thải, khai thác nước dưới đất... Theo đó, các khách sạn bị đề nghị xử phạt về nước thải gồm: khách sạn Balcona Đà Nẵng, TMS Luxury, Risemount Premier Đà Nẵng, Parosand Đà Nẵng, Paris DeliLuxtery, Sea Castle 2, Lê Hoàng, Hùng Anh, Zentimeter, Parze Ocean, Misa, Sea Front... Sở quy định, đến tháng 09/2019, các nhà hàng, khách sạn phải có Báo cáo đánh giá tác động môi trường, nếu không sẽ đóng cửa, rút giấy phép.

Cùng với đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND thành phố Đà Nẵng chỉ đạo Sở Xây dựng, UBND quận Sơn Trà, quận Ngũ Hành Sơn xem xét, xử lý vi phạm đối với hàng loạt trường hợp vi phạm về cấp phép xây dựng. Trong đó, bốn khách sạn tăng thêm phòng lưu trú gồm: khách sạn Golden Star (từ 49 lên 60 phòng), Aria Grand Hotel (từ 40 lên 73 phòng), Aria (tăng từ 48 lên 69 phòng), Queen's Finger Hotel (từ 49 lên 54 phòng). Ngoài ra, tại quận Ngũ Hành Sơn và quận Sơn Trà có hàng chục khách sạn vi phạm những nội dung khác như chưa có hồ sơ đấu nối thoát nước thải, không đúng cam kết tại hồ sơ môi trường đã được phê duyệt, khai thác nước dưới đất nhưng không đăng ký, không có giấy phép xây dựng... Cũng theo Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng, để tăng cường công tác giám sát, kiểm soát nguồn thải đối với nhà hàng, khách sạn khu vực ven biển thời gian tới, Sở đã đề nghị UBND thành phố Đà Nẵng giao: Sở Xây dựng, Sở Tài chính, UBND các quận Sơn Trà, quận Ngũ Hành Sơn tổ chức thực hiện kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố Đà Nẵng.

Về công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm về công nghệ thông tin: Đề án “Tăng cường hiệu quả công tác phòng ngừa chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên Internet” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được triển khai quyết liệt. Công tác theo dõi, giám sát, vận hành hệ thống thông tin chính quyền điện tử thành phố bảo đảm hoạt động ổn định; đảm bảo cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp sử dụng trong thực thi công vụ.

Về công tác xử lý vi phạm của Tòa án nhân dân, năm 2018, Tòa án nhân dân hai cấp thành phố đã giải quyết 10.943/11.296 vụ, việc các loại, còn lại 353 vụ; đạt tỷ lệ chung 96,9%, các vụ việc còn lại đang trong thời hạn giải quyết theo quy định

của pháp luật. Trong đó: Tòa án nhân dân thành phố thụ lý 1.055 vụ việc và 87 hồ sơ đề nghị áp dụng xử lý vi phạm hành chính của Tòa án nhân dân các quận huyện có khiếu nại hoặc kháng nghị. Đã giải quyết 981 vụ việc, còn lại 74 vụ; đạt tỷ lệ 93% số vụ việc đã thụ lý và giải quyết 87 trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính có khiếu nại, đạt tỷ lệ 100%. Tòa án nhân dân các quận, huyện: thụ lý 9.093 vụ việc và 1061 hồ sơ đề nghị áp dụng xử lý vi phạm hành chính. Đã giải quyết 8.814 vụ việc, còn lại 279 vụ; đạt tỷ lệ 97% số vụ việc thụ lý và giải quyết 1061 hồ sơ đề nghị áp dụng xử lý vi phạm hành chính, đạt tỷ lệ 100% số hồ sơ đề nghị. So với năm công tác 2017 số vụ, việc và hồ sơ đề nghị áp dụng xử lý vi phạm hành chính tăng 1.225 vụ, việc. Công tác giải quyết án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, chưa để xảy ra tình trạng oan sai, bỏ lọt tội phạm. Hai cấp Tòa án thành phố đều áp dụng hình phạt nghiêm minh đối với các tội phạm về tham nhũng, chức vụ, kinh tế đặc biệt là tội phạm về ma túy; đáp ứng hiệu quả, kịp thời công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn thành phố. Chú trọng làm tốt công tác hướng dẫn đương sự thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của mình, đặc biệt là nghĩa vụ cung cấp chứng cứ, chủ động xác minh, thu thập chứng cứ và các nghĩa vụ về tài chính như: chi phí thẩm định giá, xem xét thẩm định tại chỗ, các chi phí tố tụng khác theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Công tác hòa giải tiếp tục được thực hiện có hiệu quả, Tòa án nhân dân hai cấp thành phố thực hiện tốt việc triển khai thí điểm về đổi mới tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự và khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân thành phố và 05 đơn vị Tòa án quận huyện trực thuộc. Tính từ ngày 01/11/2018 đến ngày 18/01/2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân hai cấp thành phố thụ lý tổng cộng 1.107 các vụ, việc. Đã hòa giải, đối thoại xong 907 vụ, việc; trong đó hòa giải thành, đối thoại thành 501 vụ việc, đạt tỷ lệ 55,2% số vụ, việc đã giải quyết. Việc phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân và cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp để rà soát, kiểm tra các bản án chưa thi hành cũng như phối hợp trong việc giải thích, đính chính bản án được tăng cường. Việc thụ lý, giải quyết các yêu cầu về phá sản được chú trọng triển khai thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của cán bộ làm công tác thanh, kiểm tra: thời gian qua, Ủy ban Kiểm tra thành ủy Đà Nẵng đã tiến hành xem xét, thi hành kỷ luật đối với nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý, củng cố lòng tin trong quần chúng. Từ đầu nhiệm kỳ 2015 – 2020 đến nay, cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp thành phố Đà Nẵng đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện toàn diện

các nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng theo quy định của Điều lệ Đảng. Cấp ủy các cấp kiểm tra 2.010 tổ chức đảng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; giám sát 624 tổ chức đảng, 1.015 đảng viên; giải quyết tố cáo 4 tổ chức đảng, 29 đảng viên; kiểm tra 75 tổ chức đảng về thu, chi ngân sách và 1.559 tổ chức đảng trong việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí, phát hiện số tiền sai phạm 442.751.000 đồng... Qua kiểm tra, giám sát, cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp thành phố thi hành kỷ luật bằng hình thức khiển trách 2 tổ chức đảng và 542 đảng viên (khiển trách 412, cảnh cáo 95, cách chức 7, khai trừ 28 trường hợp). Nội dung vi phạm chủ yếu: Những điều đảng viên không được làm; chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình; thiếu tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, quản lý; phẩm chất đạo đức, lối sống; nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, chế độ công tác; tham nhũng, cố ý làm trái; lĩnh vực đất đai, tài chính, xây dựng cơ bản; kê khai tài sản, thu nhập...

2.2. Một số hạn chế trong quá trình kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm:

Thời gian qua, tuy công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm các chủ thể trên thị trường tại địa bàn thành phố Đà Nẵng có nhiều kết quả tích cực, đáng ghi nhận, nhưng bên cạnh đó vẫn còn bộc lộ một số mặt tồn tại, hạn chế cần được nhìn nhận một cách khách quan và có phương án xử lý trong thời gian đến. Qua quá trình nghiên cứu, học viên nhận thấy công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng hiện đang có một số bất cập như:

Một là, việc thanh tra, kiểm tra, điều tra đã giúp Đà Nẵng rất nhiều về nhận thức tuân thủ pháp luật trong công tác quản lý nhà nước, nhưng mặt khác cũng gây ra tâm lý cẩn thận một cách quá mức, khiến công việc đình trệ, ách tắc.

Hai là, công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra một số vụ việc, vụ án có liên quan nhiều cơ quan, ban ngành trực thuộc chính quyền thành phố. Do đó nhân lực của một số ngành quan trọng như Tài nguyên – Môi trường; Xây dựng, Kế hoạch – Đầu tư; Văn phòng UBND thành phố và các lãnh đạo phải dành rất nhiều thời gian để phối hợp, phục vụ các đoàn thanh, kiểm tra nên khối lượng công việc lớn.

Ba là, vấn đề thiếu khách quan, thiên vị vẫn còn tồn tại, đặc biệt là giữa người kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm và đối tượng kiểm tra có mối quan hệ thân thuộc (gia đình, bạn bè...) do bị mua chuộc, hối lộ về mặt tình cảm và vật chất, việc thiếu thông tin hoặc thông tin bị nhiễu... Dẫn đến tình trạng kết quả kiểm tra, kiểm soát

và xử lý vi phạm không phản ánh đúng kết quả công việc, có sự phân biệt đối xử giữa các đối tượng kiểm tra, kiểm soát.

Bốn là, trong quá trình kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm vẫn tồn đọng tư tưởng bình quân chủ nghĩa. Tư tưởng bình quân chủ nghĩa dù dưới dạng thức nào, trong kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đều xuất phát từ chủ nghĩa cá nhân thực dụng, kết hợp với sự khủng hoảng niềm tin hay ấu trĩ tư tưởng trong điều kiện tương đối bình yên. Tư tưởng bình quân chủ nghĩa là hệ quả của cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp. Tư tưởng này cho đến nay vẫn tồn tại khá phổ biến. Đây không chỉ do sức ì của nó, mà còn do sự tồn tại của cơ chế xin – cho và nếp sống trọng tình nghĩa... vẫn đang dung dưỡng cho tư tưởng đó. Biểu hiện của nó là tình trạng người giỏi, người kém, việc khó, việc dễ, cũng được tính điểm như nhau. Người quản lý khi kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm các cá nhân, tổ chức trực thuộc, thành tích và khuyết điểm đều cào bằng, không có chính kiến riêng, không dám mạnh dạn phê bình khuyết điểm của cá nhân, tổ chức trực thuộc quản lý hoặc không dám tuyên dương, nêu gương tốt.

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KIỂM TRA, KIỂM SOÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG

Thực hiện tốt chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường là một yêu cầu hết sức quan trọng trong tiến trình phát triển kinh tế của cả nước nói chung và thành phố Đà Nẵng nói riêng, đặc biệt là trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay. Tuy nhiên, để thực hiện tốt chức năng này, không phải là một vấn đề dễ dàng, trong thời gian đến, để hoàn thiện hơn công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường, học viên đề xuất một số kiến nghị như sau:

Công khai quy trình, nội dung, tiêu chí, kết quả kiểm tra, kiểm soát để đối tượng kiểm tra, kiểm soát cũng như tất cả các thành viên trong cơ quan, tổ chức đều biết. Không bố trí thành viên đoàn kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm là người có quan hệ thân thuộc với đối tượng kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm. Nghiêm cấm việc tiếp xúc riêng tư giữa thành viên đoàn kiểm tra, kiểm soát với đối tượng kiểm tra, kiểm soát.

Củng cố hoàn thiện hệ thống cơ quan kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của Nhà nước và xây dựng các cơ quan mới cần thiết, thực hiện việc phân công và phân

cấp rõ ràng, nâng cao năng lực chuyên môn và đạo đức của công chức trong bộ máy kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trong các lĩnh vực kinh tế. Chú ý giáo dục và bồi dưỡng tư duy chấp nhận mâu thuẫn là cách thức chủ động khắc phục lối tư duy một chiều, trung bình chủ nghĩa trong tư tưởng, đạo đức, lối sống. Phải giáo dục cho đội ngũ cán bộ nhận thức được ý nghĩa của kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với chính bản thân họ và ảnh hưởng rất lớn đến phát triển tổ chức. Cần đào tạo cho cán bộ tin tưởng ở sự công bằng, vô tư, khách quan, khoa học trong kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm, đánh giá kết quả hoạt động của họ. Xây dựng những tiêu chí kiểm tra, đánh giá rõ ràng và có xếp hạng khi kết thúc kiểm tra, đánh giá để tránh tình trạng cào bằng trong công việc. Tăng cường động viên, biểu dương những tấm gương điển hình, người tốt, việc tốt. Đào tạo, bồi dưỡng cho những người kiểm tra, kiểm soát có những kỹ năng cơ bản và nâng cao về công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm.

Tăng cường hoạt động giám sát của nhà nước, của xã hội đối với hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm; kịp thời phát hiện và giải quyết đúng đắn những vấn đề lớn, quan trọng, phức tạp về kinh tế - xã hội của thành phố và của đất nước. Tăng cường sự phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa cơ quan lập pháp, cơ quan hành pháp và cơ quan tư pháp.

Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trong các hoạt động kinh tế. Đẩy mạnh cải cách tư pháp, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả của các thiết chế giải quyết tranh chấp dân sự, kinh doanh, thương mại, trọng tâm là các hoạt động hòa giải, trọng tài thương mại và tòa án nhân dân các cấp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

Xử lý nghiêm minh các vi phạm pháp luật về kinh tế. Tăng cường tính độc lập của hệ thống tư pháp các cấp trong xét xử, thi hành án dân sự, kinh tế. Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển sản xuất, kinh doanh.

Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội – nghề nghiệp vào việc giám sát hoạt động của các cơ quan Nhà nước.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Mở rộng thu thập ý kiến đánh giá từ doanh nghiệp và người dân đối với quá trình triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức xã hội – nghề nghiệp tham gia vào các chương trình, dự án hỗ trợ doanh nghiệp của Chính phủ, thúc đẩy các hình thức liên kết doanh nghiệp, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp thâm nhập, phát triển thị trường.

Sử dụng các cơ quan chuyên môn trong nước như kiểm toán nhà nước, các tổ chức tư vấn kinh tế... và khi cần thiết có thể sử dụng các tổ chức quốc tế. Các chuyên gia nước ngoài vào việc kiểm tra hoạt động kinh tế.

KẾT LUẬN

Như vậy, qua phân tích, có thể thấy rằng công tác kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh tế sẽ giúp phát hiện, xử lý kịp thời các sai phạm của các chủ thể tham gia thị trường. Thanh tra, kiểm tra nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp, tạo khả năng ngăn ngừa vi phạm. Kết quả thanh tra, kiểm tra có thể phát hiện các nguồn lực tiềm năng, phát hiện những sai lệch để kịp thời hoàn thiện và định hướng. Nói cách khác, thông qua thanh tra, kiểm tra các chủ thể tham gia thị trường, các cơ quan quản lý nhà nước có thể nhận được sự phản hồi của chính sách, kiểm tra tính khả thi của các quy định. Trường hợp chính sách không còn phù hợp có thể được sửa đổi, bổ sung kịp thời để tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước.

Thực tiễn thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng cho thấy, thời gian qua, chính quyền và các ban ngành chức năng đã thực hiện công tác này khá tốt, đặc biệt là trong lĩnh vực du lịch, bảo vệ môi trường... Tuy nhiên, trong bối cảnh nền kinh tế thị trường và những vi phạm của các chủ thể tham gia thị trường ngày càng tinh vi và khó kiểm soát, công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trên địa bàn thành phố càng phải được thắt chặt và thực hiện một cách toàn diện theo kế hoạch cụ thể cho từng lĩnh vực và từng đối tượng.

Thực hiện tốt chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm sẽ tạo được niềm tin trong nhân dân trên toàn thành phố, đảm bảo cho hoạt động kinh doanh của các chủ thể tham gia thị trường được diễn ra một cách an toàn và thuận lợi.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Báo cáo kết quả hoạt động du lịch thành phố Đà Nẵng năm 2014, 2015, 2016, 2017, 2018 của Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng
- [2] Báo cáo phân tích tình hình kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng năm 2018 của Cục Thống kê thành phố Đà Nẵng.
- [3] Lương Đức, Đà Nẵng: Thực hiện toàn diện các nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát, trang thông tin điện tử UBKT Trung ương, số ngày 06/03/2019.
- [4] Xuân Lam, Đà Nẵng: Sẽ đóng cửa nhà hàng, khách sạn nếu không có báo cáo đánh giá tác động môi trường, Báo Tài nguyên và Môi trường, số ra ngày 16/05/2019.
- [5] GS.TS. Đỗ Hoàng Toàn, PGS.TS. Mai Văn Bưu, Giáo trình Quản lý nhà nước về kinh tế, NXB Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2008
- [6] PGS.TS. Trang Thị Tuyết, Giáo trình Quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội, 2011
- [7] Viện Kinh tế, Giáo trình Quản lý kinh tế (Hệ Cao cấp lý luận chính trị), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2017
- [8] Website: danang.toaan.gov.vn